

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2019/HSST
Ngày: 03/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Tòng Văn Tọt.**

2. Ông: **Lưu Tuấn Cường.**

Thư ký phiên tòa: **Ông Đỗ Mạnh Huy** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Duy Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2019/HSST, ngày 20 tháng 8 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXXST – HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T;** Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1972; ĐKKHKT: Bản S, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Cư trú tại: Bản S, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Thái; con ông: Lò Văn S, sinh năm 1944 và bà Lò Thị T1, sinh năm 1945; Bị cáo có vợ là: Lò Thị N, sinh năm 1972 và 05 người con, Bị cáo có 04 người con đẻ, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2012 và 01 người con nuôi sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: Không (Ngày 24/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử 28 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 27/4/2016 chấp hành xong án phạt tù). Đến nay đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giam, giữ từ ngày 07/5/2019 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lò Văn N1; sinh năm 1974. (Có mặt tại phiên tòa)
Cư trú tại: Bản k, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên.

2. Chị Lò Thị N; Sinh năm 1972. (Vắng mặt tại phiên tòa)
Cư trú tại: Bản S, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lò Văn T được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 50 ngày 07 tháng 5 năm 2019, tại khu vực bản H, xã M, huyện Mường Ảng, Lò Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,16 gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 13 giờ 00 ngày 07/5/2019 T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen bạc, BKS: 27Z1- 072.07, T mượn của em vợ là Lò Văn N1 đi từ nhà ở Bản S, xã X, huyện Đ đi xuống nhà Lò Văn N1 để gặt lúa hộ, khi đến bản X, xã X T có gặp và hỏi mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ ở đâu 01 cục Heroine với giá 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*). Sau khi mua được Heroine T cất giấu tại ví dạng da màu đen, để tại túi quần đằng sau bên phải đang mặc, rồi tiếp tục điều khiển xe ra Bản k, xã C, huyện T, còn người Mông đó đi đâu thì T không biết. Khi đi đến bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đoàn công an Búng Lao phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 cục nhỏ Heroine có khối lượng 0,16 gam.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 15 giờ 45 phút ngày 07/5/2019 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn T là 01 cục nhỏ Heroine đựng trong ví da màu đen nghi là Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 20 giờ 40 ngày 07/5/2019, 01 cục chất bột màu trắng đựng trong ngăn nhỏ ngoài cùng bên phải của 01 ví dạng da màu đen có khối lượng là: 0,16 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 501/GĐ – PC 09, ngày 20/5/2019 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: 0,16 gam là ma túy: Loại Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 39/CT - VKSMA, ngày 19/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 14 tháng đến 18 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,11g Heroine, là vật chứng còn lại của vụ án. Tịch thu tiêu hủy 01 ví dạng da màu đen;

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo Lò Văn T.

Lời nói sau cùng, Lò Văn T nhận phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Nội dung vụ án:* Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T công nhận: Hồi 14 giờ 50 phút ngày 07/5/2019, tại khu vực bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên Lò Văn T đã tàng trữ trái phép 0,16 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng. Trong quá trình điều tra bị cáo khai mua 01 cục nhỏ Heroine với giá 50.000đ (*Năm nghìn đồng*).

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản xác định khối lượng ngày 07/5/2019 và kết luận giám định số: 501/GĐ – PC 09, ngày 20/5/2019 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 0,16 gam là ma túy: Loại Heroine, cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 07/5/2019 đối với Lò Văn T.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.*

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

*...
c) Heroine,có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ”*

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 3/12 thì ở nhà lao động sản xuất. Năm 1993 kết hôn với chị Lò Thị N, sinh năm 1972 và có với nhau 04 người con đẻ và

01 người con nuôi. Ngày 24/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử 28 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 27/4/2016 chấp hành xong án phạt tù. Đến nay đã được xóa án tích. Bị cáo là một người chồng, người cha trụ cột trong gia đình nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, đã đi chấp hành án về không coi đó là bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà còn lao vào con đường phạm tội nên có nhân thân không tốt. Bởi vậy Hội đồng xét xử cần đưa ra mức án thật nghiêm khắc, để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng là cơ hội để bị cáo cai nghiện ma túy. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là ông Lò Văn S được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 07/5/2019. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[6]. *Về vật chứng*: Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,11 gam là số Heroine còn lại sau khi gửi mẫu giám định, cân tích thu tiêu hủy. Chiếc ví dạng da màu đen của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen bạc, BKS: 27Z1-072.07, số khung 291384, số máy 4438445; 01 đăng ký xe mô tô số 006048 mang tên Lò Văn N1; 01 điện thoại di động bàn phím màu đen, nhãn hiệu ITEL cho chủ sở hữu Lò Thị N cho bị cáo mượn không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí HSST cho bị cáo.

[8]. Về đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát xét thấy phù hợp nên hội đồng xét xử cần xem xét.

[9]. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội: " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn T 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07 tháng 5 năm 2019.

2. *Vật chứng*: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 0,11 gam là số Heroine còn lại sau khi gửi mẫu giám định. Tịch thu tiêu hủy 01 ví dạng da màu đen.

(*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/7/2019*).

Chấp nhận việc trao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen bạc, BKS: 27Z1-072.07, số khung 291384, số máy 4438445; 01 đăng ký xe mô tô số 006048 mang tên Lò Văn N1 cho anh Lò Văn N1; 01 điện thoại di động bàn phím màu đen, nhãn hiệu ITEL cho chủ sơ hữu Lò Thị N.

3. *Án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo, Anh N1 được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKS tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- STP tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Bị cáo;
- Lưu hs;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Vân